

## Thành phần

Diosmectit ..... 3g  
Tá dược v.đ ..... 1 gói

**Quy cách đóng gói:** Thuốc được ép gói, vào hộp 10 gói, 20 gói, 30 gói, 50 gói kèm theo tờ hướng dẫn sử dụng thuốc.

## Dược lực học

Diosmectite là silicat nhôm và magnesi tự nhiên, có cấu trúc từng lớp lá mỏng xếp song song với nhau và có độ quán đẻo cao, nên có khả năng rất lớn bao phủ niêm mạc đường tiêu hóa.

Diosmectite tương tác với glycoprotein của niêm dịch bao phủ đường tiêu hóa nên làm tăng tác dụng bảo vệ lớp niêm mạc đường tiêu hóa khi bị các tác nhân lạ xâm hại.

Thuốc có khả năng bám dính và hấp phụ cao tạo hàng rào bảo vệ niêm mạc tiêu hóa.

Thuốc có khả năng gắn vào độc tố vi khuẩn ruột, do đó làm giảm triệu chứng bệnh tiêu chảy, viêm thực quản-dạ dày-tá tràng và đại tràng; nhưng đồng thời cũng có khả năng gắn vào các thuốc khác, làm chậm hấp thu hoặc làm mất tác dụng, đặc biệt tetracyclin và trimethoprim.

## Dược động học

Diosmectite không hấp thu vào máu qua đường tiêu hóa và bị thải trừ hoàn toàn theo phân.

## Chỉ định

Điều trị triệu chứng đau của viêm thực quản – dạ dày – tá tràng và đại tràng.

Tiêu chảy cấp và mạn tính sau khi đã bồi phụ đủ nước và điện giải mà còn tiêu chảy kéo dài.

## Liều dùng và cách dùng

Hòa thuốc vào khoảng 50 ml nước ấm, lắc hoặc khuấy đều trước khi uống.

Uống sau bữa ăn với người bệnh viêm thực quản.

Uống xa bữa ăn với các chỉ định khác.

**Trẻ em:** Dưới 1 tuổi: ngày 1 gói, chia 2-3 lần.

Từ 1-2 tuổi: ngày 1-2 gói, chia 2-3 lần.

Trên 2 tuổi: ngày 2-3 gói, chia 2-3 lần.

**Người lớn:** 1 gói/lần, ngày 3 lần. Trong tiêu chảy cấp tính, liều khởi đầu có thể tăng gấp đôi.

## Chống chỉ định

Mẫn cảm với thành phần của thuốc.

Không dùng chữa tiêu chảy cấp mất nước và điện giải nặng cho trẻ em.

## **Thận trọng**

Khi có sốt, không dùng Diosmectite quá 2 ngày.

Nếu tiêu chảy mất nước cần bù nước kết hợp dùng thuốc bằng đường uống hoặc tiêm truyền dịch tĩnh mạch, số lượng nước cần bù tùy theo mức độ bị tiêu chảy, tuổi tác và cơ địa người bệnh.

Cần thận trọng khi dùng Diosmectite để điều trị tiêu chảy nặng, vì thuốc có thể làm thay đổi độ đặc của phân và chưa biết có ngăn được mất nước và điện giải còn tiếp tục trong tiêu chảy cấp.

## **Tác dụng phụ không mong muốn**

Táo bón (nhưng rất hiếm), trong trường hợp này điều trị vẫn tiếp tục với liều lượng giảm.

*Thông báo cho Bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.*

**Phụ nữ có thai và cho con bú:** dùng được

**Người lái xe và vận hành máy móc:** thuốc không có tác dụng an thần, sử dụng được cho người lái xe và vận hành máy móc.

## **Tương tác thuốc**

Diosmectite có thể hấp phụ một số thuốc khác, do đó có thể ảnh hưởng đến thời gian và tỷ lệ hấp thu của các thuốc đó, nên uống các thuốc khác sau khi uống Diosmectite khoảng 2-3 giờ.

**Sử dụng quá liều:** Dùng thuốc quá liều có thể dẫn đến táo bón hoặc tiêu chảy. Cần ngừng dùng thuốc và điều trị triệu chứng.

## **Hạn dùng, bảo quản, tiêu chuẩn áp dụng**

- Hạn dùng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.
- Bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh sáng, nhiệt độ < 30°C.
- Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS

Để xa tầm tay của trẻ em

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến của Bác sĩ.

**Địa chỉ nhà máy: km 1954, quốc lộ 1A, phường Tân Khánh, TP. Tân An, Tỉnh Long An**



**Cty Cổ Phần Dược VACOPHARM**

59 Nguyễn Huệ, TP. Tân An, Tỉnh Long An

ĐT: (072) 3.829.311 • Fax: (072) 3.822.244

[www.vacopharm.com](http://www.vacopharm.com)